TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - HUẾ** **THÀNH PHỐ HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **71**/2025/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Huế, ngày 28 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2025 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn Lâm Lý, xã Quảng Đ, thành phố Huế.

- *Bị đơn*: Anh Phan Văn Th, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn Lâm Lý, xã Quảng Đ, thành phố Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và Điều 110 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/8/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Phan Văn Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Phan Văn Th có 02 (Hai) người con chung tên Phan Thị Thu Ng, sinh ngày 03/06/2014 và cháu Phan Thị Trà M, sinh ngày 17/7/2016. Chị Nguyễn Thị Nh và anh Phan Văn Th thoả thuận: Giao cháu Phan Thị Thu Ng, sinh ngày 03/06/2014 và cháu Phan Thị Trà M, sinh ngày 17/7/2016 cho chị Nguyễn Thị Nh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các cháu đủ tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi).

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Phan Văn Th phải cấp dưỡng nuôi con Phan Thị Thu Ng mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) và cấp dưỡng nuôi cháu Phan

Thị Trà M mỗi tháng 2.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) từ khi ly hôn đến khi các cháu Phan Thị Thu Ng và cháu Phan Thị Trà M đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và người có quyền yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với khoản cấp dưỡng nuôi con) mà người phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì phải trả lãi tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Phan Văn Th không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

2.3. Nghĩa vụ về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Phan Văn Th xác nhận không có.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Nh tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nh đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003390 ngày 24/7/2025 của Phòng thi hành án khu vực 2 – Huế, thành phố Huế. Chị Nguyễn Thị Nh đã nộp đủ án phí

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và Điều 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự,/.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Huế;
- VKSND khu vực 2 - Huế;
- Phòng THADS khu vực 2;
- UBND xã Quảng Điền;
(Đăng ký kết hôn ngày 02/4/2014)
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hiền